

Số: 1401 /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 14 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao bổ sung dự toán ngân sách địa phương
thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2023 của HĐND tỉnh ban hành quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 24 tháng 10 năm 2023 của HĐND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quyết định, điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn và hằng năm thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND, ngày 13 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh quy định định mức hỗ trợ sử dụng ngân sách địa phương để



xây dựng nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển để thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Điều 2 Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2024 của HĐND tỉnh về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 để hỗ trợ xây dựng nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022; Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung tại Điều 2 Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 24/7/2024 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 (chỉ thường xuyên) và dự toán ngân sách nhà nước chưa giải ngân hết trong năm 2023 được chuyển sang năm 2024 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh và giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của HĐND tỉnh về việc giao bổ sung dự toán ngân sách địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 2184/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND



tỉnh về việc điều chỉnh khoản 1 mục II Điều 1 Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 để hỗ trợ xây dựng nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1078/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022; Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh điểm 1.1 khoản 1 mục II Điều 1 Quyết định số 1078/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 86/TTr-SKH ngày 13 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán ngân sách địa phương 34.338 triệu đồng (vốn đầu tư 30.000 triệu đồng, vốn sự nghiệp 4.338 triệu đồng) thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, cụ thể như sau:

1. Vốn đầu tư

a) Phân bổ 14.886 triệu đồng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, cụ thể:

- Phân bổ 7.467 triệu đồng thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở theo Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ sử dụng ngân sách địa phương để xây dựng nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Phân bổ 7.419 triệu đồng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

b) Phân bổ 10.113 triệu đồng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

c) Phân bổ 5.001 triệu đồng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

2. Vốn sự nghiệp

Phân bổ 4.338 triệu đồng thực hiện Dự án 5 Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 25/4/2023 của HĐND tỉnh ban hành quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

3. Nguồn kinh phí bổ sung từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023 đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất tại Công văn số 166/HĐND-VP ngày 24/7/2024.

(Chi tiết có Phụ lục I, II.1, II.2, II.3, III kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ dự toán được giao, các cơ quan, đơn vị giao bổ sung dự toán vốn ngân sách nhà nước cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và UBND cấp xã thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ dự toán được giao khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện, giải ngân nguồn vốn bảo đảm theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, NN, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trọng Yên

02

Phụ lục I

GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2024 THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG

(Kèm theo Quyết định số 1401 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục các Chương trình	Tổng cộng	Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp	Ghi chú
	Tổng cộng	34.338	30.000	4.338	
1	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	14.886	14.886	-	
-	Trong đó: Thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở theo Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của HĐND tỉnh	7.467	7.467	-	
2	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	14.451	10.113	4.338	
3	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	5.001	5.001	-	

2

PHỤ LỤC II.1

GIAO BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024 ĐỂ HỖ TRỢ XÂY DỰNG NHÀ Ở THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG

(Kèm theo Quyết định số 1401 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chương trình/Dự án, tiểu dự án	Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND tỉnh	Giao bổ sung kế hoạch vốn năm 2024 thực hiện hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết 13/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND tỉnh	Ghi chú
A	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi			
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	7.467	7.467	
*	Nội dung: Hỗ trợ nhà ở	7.467	7.467	
	Phân cấp cho cấp huyện	7.467	7.467	
1	UBND huyện Đắk Mil	870	870	
2	UBND huyện Krông Nô	505	505	
3	UBND huyện Đắk R'lấp	180	180	
4	UBND huyện Tuy Đức	4.057	4.057	
5	UBND huyện Đắk Glong	1.765	1.765	
6	UBND thành phố Gia Nghĩa	90	90	

2



Phụ lục II.2

GIAO BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

(Kèm theo Quyết định số 7401 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

DVT: Triệu đồng

STT	Chương trình	Kế hoạch vốn đầu tư giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ (Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND tỉnh)				Giao bổ sung kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
		Tổng	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Tổng	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	
	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	53.578	26.789	13.394	13.395	5.001	0	5.001	
	Phân cấp cho cấp huyện	53.578	26.789	13.394	13.395	5.001	0	5.001	
1	UBND huyện Tuy Đức	50.000	25.000	12.500	12.500	4.554		4.554	Hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh (theo chỉ đạo điểm của lãnh đạo Đảng, Nhà nước); Hỗ trợ cho huyện "trắng xã nông thôn mới"
2	UBND huyện Đắk Glong	3.578	1.789	894	895	447		447	

(Handwritten mark)

Phụ lục II.3

GIAO BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024 THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG

(Kèm theo Quyết định số 9401/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chương trình	Ngân sách tỉnh	Ghi chú
	Tổng cộng (A+B)	17.532	
A	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	7.419	
*	Phân cấp cho cấp huyện	7.419	
1	UBND huyện Krông Nô	133	
4	UBND huyện Đắk Song	658	
5	UBND huyện Tuy Đức	566	
6	UBND huyện Đắk Glong	6.062	
B	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	10.113	
*	Các sở, ban, ngành	666	
1	Trường Cao đẳng cộng đồng Đắk Nông	601	Trong đó, đã bao gồm 61 triệu đồng điều chỉnh tăng từ UBND huyện Krông Nô tại Phụ lục I.2 Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 20/8/2024
2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	65	
*	Phân cấp cho cấp huyện	9.447	
1	UBND huyện Krông Nô	1	Đã điều chỉnh giảm 61 triệu đồng của UBND huyện Krông Nô tại Phụ lục I.2 Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 20/8/2024
2	UBND huyện Đắk Song	54	
3	UBND huyện Tuy Đức	4.666	
4	UBND huyện Đắk Glong	4.726	

2



PHỤ LỤC III
GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TỈNH ĐỂ HỖ TRỢ XÂY DỰNG NHÀ Ở THUỘC CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

(Kèm theo Quyết định số 1401 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chương trình/Dự án, tiểu dự án	Giao bổ sung dự toán ngân sách tỉnh thực hiện hỗ trợ nhà ở năm 2024
A	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	
I	Dự án 5. Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo	4.338
	<i>Phân cấp cho cấp huyện</i>	4.338
1	UBND huyện Tuy Đức	4.129
2	UBND huyện Đắk Glong	209

2